

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2021/HS-ST
Ngày 07 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Lương Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Công Ó.

2. Bà Lê Thị Bổng.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Khánh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên tham gia phiên toà: Ông Lương Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2021/TLST - HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐXXST - HS, ngày 14 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2021/HSST – QĐ, ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Trần Thủy A** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 11/8/1995 tại thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Nơi đăng ký HKTT: Tổ X, phố BH, phường BH, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 06/12. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Giới tính: Nam. Tôn giáo, đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Trần Văn B (đã chết) và bà Vũ Thị Th; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tại bản án số 148/2012/HSST, ngày 20/6/2012 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản (đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm

giam từ ngày 27/11/2020 đến ngày 08/02/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lĩnh. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Văn B** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 06/4/1995 tại thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Nơi đăng ký HKTT: Tổ Y, phố HB, phường BG, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 11/12. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Giới tính: Nam. Tôn giáo, đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Nguyễn Quang Tr và bà Đinh Thị Ng; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tại bản án số 148/2012/HSST, ngày 20/6/2012 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xử phạt 05 năm tù về tội Cướp tài sản (đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2020 đến ngày 08/02/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lĩnh; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. **Đào Anh C** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10/8/1994 tại huyện PN, tỉnh Phú Thọ. Nơi đăng ký HKTT: Tổ Y, khu QT, phường DL, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 11/12. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Giới tính: Nam. Tôn giáo, đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Đào Văn H và bà Phạm Thị Bích H; có vợ là Nguyễn Thu H và 01 con, sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tại bản án số 55/2013/HSST, ngày 23/4/2013 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xử phạt 20 tháng 03 ngày tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 40 tháng 06 ngày về tội Vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng (đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2020 đến ngày 08/02/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lĩnh; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. **Nguyễn Quốc D** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 17/3/1995 tại thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Nơi đăng ký HKTT: Tổ X, phố HB, phường BG, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 11/12. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Giới tính: Nam. Tôn giáo, đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Nguyễn Hữu N và bà Bùi Thị T; có vợ là Lê Huyền Tr và 01 con, sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tại bản án số 148/2012/HSST, ngày 20/6/2012 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xử phạt 05 năm tù về tội Cướp tài sản (đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2020 đến ngày 08/02/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lĩnh; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

1. Anh Lò Quảng E, sinh năm 1993; trú tại: bản DH, xã HB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt có lý do.

2. Anh Cầm Văn F, sinh năm 1989; trú tại: bản K, xã T, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt có lý do.

3. Anh Nguyễn Đức G, sinh năm 1996; trú tại: bản B, xã T, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

4. Anh Đinh Văn H, sinh năm 1998; trú tại: bản C, xã G, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Bùi Thị I, sinh năm 1969 (Nhà nghỉ HH); trú tại: bản T, xã G, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 25/11/2020, các đối tượng Trần Thủy A, Đào Anh C, Nguyễn Quốc D, Nguyễn Văn B cùng Bùi Văn G1, Phan Thị H2, Đặng Thùy Phương T ăn cơm, uống rượu tại quán Th (tại bản N, xã G, huyện Phù Yên). Đến khoảng 23h cùng ngày, tại bàn uống nước của quán, do thấy nhóm của A nói chuyện to nên một nhóm khác cũng ngồi ăn tại quán gồm các anh Lò Quảng E, Đinh Văn H, Nguyễn Đức G, Cầm Văn F, Hà Văn J nói “nói chuyện nhỏ thôi”. Trần Thủy A nói lại “mày nói cái gì”, Hà Văn J nói “khuya rồi nói chuyện nhỏ thôi”. Sau đó hai nhóm chửi nhau qua lại, khi hai bên định lao vào đánh nhau thì được mọi người can ngăn nên không xảy ra xô xát. Do bức tức, Trần Thủy A bảo Đào Anh C, Nguyễn Quốc D, Nguyễn Văn B về nhà nghỉ HH (nơi các đối tượng thuê phòng nghỉ) để tìm đồ đánh nhau với nhóm mà mình vừa cãi nhau, cả 03 người đồng ý. Đến nhà nghỉ, A thanh toán tiền phòng, D lấy quần áo, B chờ trong xe, C xuống bếp của nhà nghỉ lấy 04 con dao gồm 03 con dao bằng, cán gỗ và 01 con dao tông rồi quay lại xe ô tô BKS: 19A-196.39. A đưa cho mỗi người 01 con dao và bảo quay lại tìm nhóm của Lò Quảng E để đánh nhau, C điều khiển xe đến quán TĐ rồi quay sẵn đầu xe ra ngoài, cả 04 đối tượng xuống xe và tìm nhóm của E. Khi thấy nhóm của E, A nói to “thằng nào vừa chửi tao” rồi vung dao chém vào lưng E. Nguyễn Văn B dùng dao chém trúng đầu gối bên phải, lưng trái, hông trái và cánh tay trái của H, chém trúng ngang lưng F, chém trúng lưng bên trái của E. Đào Anh C dùng dao chém trúng trán phải, lưng trái, cánh tay trái, đùi phải của G, chém trúng bả vai trái của F và chém trúng bả vai phải của E. Nguyễn Quốc D dùng dao chém 04 nhát về phía người E nhưng E tránh được nên không trúng. Sau đó A, C, D, B cùng lên xe ô tô đi về thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Sau khi vụ việc xảy ra, những người bị hại có đơn yêu cầu cơ quan chức năng xem xét, giải quyết vụ án. Vào các ngày 29/11/2020, 30/11/2020, 01/12/2020, cơ quan CSĐT công an huyện Phù Yên tiến hành xem xét dấu vết trên thân thể đối với những người bị thương tích khi đánh nhau, cụ thể như sau:

- Đối với Đinh Văn H phát hiện: Tại bả vai phải có vết thương rách da, bờ mép sắc gọn, vết theo đường thẳng, kích thước 17cm x 0,5cm; Tại 1/3 trên cánh tay phải có 01 vết thương rách da, bờ mép sắc gọn, vết theo đường thẳng, kích thước 5cm x 0,2cm; Tại 1/3 dưới trong cẳng tay phải có 01 vết thương rách da đã được khâu chỉ, bờ mép sắc gọn, vết thẳng, kích thước 11cm x 0,5cm; Tại phần đùi bên phải có 01 vết thương rách da, bờ mép sắc gọn, vết thẳng, kích thước 5cm x 0,3cm; Tại gối phải có 01 vết thương rách da hình chữ T, một cạnh có kích thước 12 cm x 0,3cm, một cạnh có kích thước 8cm x 0,3cm, vết đã được khâu chỉ; Tại đùi bên trái có vết thương rách da, vết thẳng, kích thước 4cm x 0,3cm.

- Đối với Lò Quảng E phát hiện: Tại bả vai phải có vết thương rách da, bờ mép sắc gọn, kích thước 3,5cm x 0,3cm; Tại giữa lưng bên phải có vết thương rách da theo đường thẳng, bờ mép sắc gọn, kích thước 8,5cm x 0,2cm; Tại 1/2 trên lưng trái có vết thương rách da theo đường thẳng, bờ mép sắc gọn, kích thước 2cm x 0,2cm.

- Đối với Nguyễn Đức G phát hiện: Phía trên lông mày phải có vết thương rách da hình vòng cung, bờ mép sắc gọn, kích thước 4cm x 0,2cm; Phía dưới đuôi mắt phải có vết xây xước da không rõ hình, kích thước 1,5cm x 1,2cm; Phía dưới mắt phải có vết bầm tím da, kích thước 5cm x 2cm; Tại 1/3 trên lưng trái có vết thương rách da theo đường thẳng, bờ mép sắc gọn, kích thước 9,5cm x 0,2cm; Tại giữa mặt ngoài cánh tay trái có vết thương rách da theo đường thẳng, bờ mép sắc gọn, kích thước 3cm x 0,2cm; Phía trên đầu gối phải có vết thương rách da theo đường thẳng, bờ mép sắc gọn, kích thước 4,5 cm x 0,2cm.

- Đối với Cầm Văn F phát hiện: Phía trên vai trái có vết xây xước da không rõ hình, kích thước 0,7 cm x 0,5cm; Tại giữa lưng bên trái có vết thương rách da theo đường thẳng, bờ mép sắc gọn, kích thước 13cm x 0,2cm.

Ngày 26/11/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên tiến hành khám nghiệm hiện trường. Ngày 27/11/2020 các bị cáo A, C, D, B đến Công an huyện Phù Yên đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp lại 04 con dao đã sử dụng để chém nhóm của Lò Quảng E: 01 con dao, mũi dao bằng, lưỡi dao có kích thước 24cm x 8,7cm, trên mặt của lưỡi dao có in khắc dòng chữ “HOAN AI”, chuôi dao bằng kim loại dài 10cm, dao do Trần Thủy A sử dụng; 01 con dao, mũi dao bằng, lưỡi dao có kích thước 22 cm x 8,5cm, trên mặt của lưỡi dao có in khắc dòng chữ “KF Kingrish STAINLESS STEEL 18/10”, chuôi dao bằng gỗ dài 13,5cm, dao do Nguyễn Văn B sử dụng; 01 con dao, mũi dao bằng, lưỡi dao kích thước 21,5cm x 7,5cm, trên mặt của lưỡi dao có in khắc dòng chữ “KIWI – BRAND STAINLESS STEEL”, chuôi dao bằng gỗ dài 13cm, dao do Nguyễn Quốc D sử dụng; 01 con dao, mũi dao bằng, lưỡi dao có kích thước 18,5cm x 6cm, trên mặt của lưỡi dao có in khắc

dòng chữ “KIWI – BRAND STAINLESS STEEL 18/10”, chuôi dao bằng gỗ dài 11,5cm, dao do Đào Anh C sử dụng.

Ngày 02/12/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra các quyết định trưng cầu giám định số 188, 189, 190, 191/QĐ-ĐTTH để giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của: Cầm Văn F, Lò Quảng E, Đinh Văn H, Nguyễn Đức G.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 298/TgT, ngày 04/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La đối với Đinh Văn H kết luận: *“Sẹo vết thương phần mềm vùng vai, tay, chân phải (xếp: 12%); vỡ lồi cầu ngoài xương đùi phải đã phẫu thuật, hiện tại cứng khớp gối phải (xếp: 36%); tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên **tại thời điểm giám D là 44%**. Thương tích vùng vai, tay phải, chân phải do tác động trực tiếp của vật sắc gây ra”.*

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 299/TgT, ngày 04/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La đối với Nguyễn Đức G kết luận: *“Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt, vai, tay, chân phải (xếp: 11%). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên **tại thời điểm giám định là 11%**. Thương tích vùng mặt, vai, tay, chân phải do tác động trực tiếp của vật sắc gây ra”.*

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 300/TgT, ngày 04/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La đối với Lò Quảng E kết luận: *“Sẹo vết thương phần mềm vùng ngực, lưng (xếp: 04%). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên **tại thời điểm giám định là 04%**. Thương tích vùng ngực, lưng do tác động trực tiếp của vật sắc gây ra”.*

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 301/TgT, ngày 04/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La đối với Cầm Văn F kết luận: *“Vết thương phần mềm lưng trái (xếp: 02%). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên **tại thời điểm giám định là 02%**. Thương tích lưng trái do tác động trực tiếp của vật sắc gây ra”.*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Buổi tối ngày 25/11/2020 do có mâu thuẫn xảy ra cãi chửi nhau giữa nhóm của Trần Thủy A, Đào Anh C, Nguyễn Quốc D, Nguyễn Văn B và nhóm Lò Quảng E, Đinh Văn H, Nguyễn Đức G, Cầm Văn F, Hà Văn J, khi xảy ra mâu thuẫn hai nhóm đã được mọi người can ngăn nên chưa gây hậu quả gì về nhóm các bị cáo đi về nhà nghỉ. Đến hơn 23 giờ ngày 25/11/2020, nhóm của A quay lại quán ăn TĐ rồi mỗi người sử dụng 01 con dao chém nhóm của E. Hậu quả làm gây thương tích

cho Lò Quảng E (tỷ lệ 04%), Đinh Văn H (tỷ lệ 44%), Nguyễn Đức G (tỷ lệ 11%), Cầm Văn F (tỷ lệ 02%).

Sau khi sự việc xảy ra, ông Nguyễn Hữu B đại diện cho gia đình các bị cáo Trần Thủy A, Đào Anh C, Nguyễn Quốc D, Nguyễn Văn B đã bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Đức G số tiền 30.000.000 đồng, bồi thường cho anh Lò Quảng E số tiền 30.000.000 đồng, bồi thường cho anh Đinh Văn H số tiền 50.000.000 đồng, bồi thường cho anh Cầm Văn F số tiền 10.000.000 đồng. Các anh Lò Quảng E, Nguyễn Đức G, Cầm Văn F đã nhận đủ số tiền bồi thường, không có yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xem xét xử cho các bị cáo mức án thấp nhất để các bị cáo được cải tạo tại địa phương. Đối với anh Đinh Văn H trong quá trình điều tra đã yêu cầu bồi thường số tiền 50.000.000,đ và đã được gia đình các bị cáo bồi thường, đã nhận đủ số tiền trên, tuy nhiên trong quá trình chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử anh H có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm số tiền 10.000.000,đ để anh đi mổ tháo đinh, các bị cáo đã nhất trí và bồi thường thêm cho anh số tiền 10.000.000,đ, tổng cộng anh H đã nhận đủ số tiền 60.000.000,đ và không có yêu cầu bồi thường gì thêm đồng thời tại phiên tòa anh H xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo được xử phạt tù cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa các bị cáo và người bị hại anh Nguyễn Đức G, anh Đinh Văn H có đề nghị không nhận lại những vật chứng là số quần áo cũ đang bị tạm giữ và theo ý kiến có trong hồ sơ người bị hại anh Cầm Văn F cũng như anh Lò Quảng E không nhận lại số quần áo cũ đang bị tạm giữ. Đối với bà Bùi Thị I có ý kiến đề nghị xin lại 04 con dao của gia đình mình do các bị cáo tự ý lấy từ bếp tại Nhà nghỉ của gia đình đi phạm tội.

Do có hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 22/CT-VKS, ngày 10/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố đối với các bị cáo Trần Thủy A, Đào Anh C, Nguyễn Quốc D, Nguyễn Văn B về tội “Cố ý gây thương tích”, theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội: Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Trần Thủy A, Đào Anh C, Nguyễn Quốc D, Nguyễn Văn B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điều 17; điều 54; điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 điều 65 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Trần Thủy A 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án ngày 07/6/2021.

- Xử phạt các bị cáo Đào Anh C, Nguyễn Quốc D, Nguyễn Văn B mỗi bị cáo 30 (Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án ngày 07/6/2021.

Vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc áo sơ mi dài tay nhãn hiệu LUXURY, cỡ áo số S, áo có họa tiết các bông hoa cánh màu xanh đen, áo cũ đã qua sử dụng của Trần Thủy A; 01 (một) chiếc áo phông ngắn tay màu trắng nhãn hiệu ADIDAS, cỡ áo số S, áo cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Quốc D; 01 (một) chiếc áo phông ngắn tay màu xanh, nhãn hiệu LOUIS VUITON, cỡ áo số XL, áo cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Văn B; 01 (một) chiếc áo phông dài tay màu trắng xám nhãn hiệu UNIQNO, cỡ áo số L, áo cũ đã qua sử dụng của Đào Anh C; 01 (một) chiếc áo sơ mi ngắn tay nhãn hiệu VERSAC, cỡ áo số L, áo có họa tiết các hình mặt người, tại phần ngực áo bên phải có 01 vết rách thủng lớp vải kích thước 2cm x 0,1cm, tại vùng lưng áo bên trái có vết xước lớp vải áo kích thước 1cm x 0,5cm, tại vùng lưng áo bên phải có vết rách thủng lớp vải áo kích thước 16cm x 0,1cm, trên áo có bám dính vết chất lỏng màu nâu đã khô, áo cũ đã qua sử dụng, 01 chiếc áo khoác gió màu ghi, nhãn hiệu CONVERSE, cỡ áo số XL, tại phần ngực áo bên phải có 01 vết rách thủng lớp vải áo kích thước 2cm x 0,1cm, tại vùng lưng áo bên trái có vết xước lớp vải áo kích thước 1cm x 0,5cm, tại vùng lưng áo bên phải có vết rách thủng lớp vải áo kích thước 16cm x 0,1cm, trên áo có bám dính vết chất lỏng màu nâu đã khô, áo cũ đã qua sử dụng, 01 chiếc quần vải màu đen, không có nhãn mác, cạp quần rộng 38cm, quần dài 86cm, trên quần có bám dính vết chất lỏng màu nâu đã khô, quần cũ đã qua sử dụng của anh Lò Quảng E; 01 (một) chiếc áo sơ mi dài tay, màu trắng kẻ sọc đen, nhãn hiệu L.L.S.J, cỡ áo số M, tại vùng lưng áo có vết xước lớp vải theo đường thẳng dài 15cm x 0,1cm, trên áo có bám dính nhiều vết chất lỏng màu nâu đã khô, áo cũ đã qua sử dụng của anh Chăm Văn F; 01 (một) chiếc áo phông ngắn tay màu đen, cổ áo và ống tay áo có kẻ viền caro, cỡ áo số L. Phía sau lưng áo bên phải có vết rách thủng lớp áo kích thước 2cm x 0,1cm, áo cũ đã qua sử dụng, 01 chiếc quần vải thô màu đen, nhãn hiệu Tân Vân, cỡ quần số S, ống quần bên phải bị rách mất một phần ống quần, trên quần có bám dính vết chất lỏng màu nâu đã khô, quần cũ đã qua sử dụng của anh Đinh Văn H; 01 (một) chiếc quần vải màu xám, không có nhãn mác, cạp quần rộng 31cm, quần dài 83cm, tại giữa ống quần bên phải có vết rách thủng lớp vải kích thước 13cm x 0,2cm, trên quần có bám dính chất màu nâu đã khô, quần cũ đã qua sử dụng, 01 chiếc áo phông ngắn tay màu đen, phía trước ngực áo có in chữ GEOGRAPHY, phía sau lưng áo bên trái có vết rách thủng lớp vải áo kích thước 3cm x 0,2cm,

áo cũ đã qua sử dụng của anh Nguyễn Đức G.

- Trả lại cho bà Bùi Thị I 04 con dao cũ, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Chấp nhận việc gia đình các bị cáo và người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận, thống nhất bồi thường thiệt hại về sức khỏe và đã bồi thường xong. Kiểm sát viên không có ý kiến, đề nghị gì thêm.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Thủy A, Đào Anh C, Nguyễn Quốc D, Nguyễn Văn B nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Những người bị hại có mặt có ý kiến đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, ngoài ra không có ý kiến, đề nghị, tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, người bị hại anh Cầm Văn F, anh Lò Quảng E, người có quyền lợi liên quan bà Bùi Thị I, đã được Tòa án triệu tập, tuy nhiên đã có ý kiến xin vắng mặt tại phiên tòa, có ý kiến lời khai đầy đủ trong hồ sơ, do đó việc vắng mặt người bị hại (anh F, anh E), người liên quan bà I không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại nhà hàng TĐ thuộc địa phận bản Nà Khảm, xã Gia Phù, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Bị cáo Trần Thủy A, bị cáo Đào Anh C, bị cáo Nguyễn Quốc D, bị cáo Nguyễn Văn B có hành vi dùng hung khí nguy hiểm (dao) đã cố ý gây thương tích cho các bị hại Lò Quảng E với tỷ lệ thương tích là 04%, Đinh Văn H với tỷ lệ thương tích là 44%, Nguyễn Đức G với tỷ lệ thương tích là 11% và Cầm Văn F với tỷ lệ thương tích là 02%.

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung, sửa đổi thêm nội dung gì, các bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát về hành vi phạm tội của mình.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; Lời khai nhận tội của các bị cáo; Biên bản thu giữ vật chứng; Biên bản thực nghiệm điều tra; Biên bản nhận dạng; Biên bản khám nghiệm hiện trường, kèm theo bản ảnh hiện trường; Các bản Kết luận giám định pháp y về thương tích các số 298, 299, 300, 301/TgT, ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sơn La.

- Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người liên quan và phù hợp với kết quả điều tra.

Từ nhận định trên, đủ cơ sở kết luận các bị cáo Trần Thủy A, Đào Anh C, Nguyễn Quốc D và Nguyễn Văn B phạm tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Các bị cáo đã thực hiện hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm, phạm tội có tính chất côn đồ, đã chém vào người anh H, gây thương tích với tỷ lệ 44% và các anh G với tỷ lệ 11%, anh E với tỷ lệ 04%, anh F với tỷ lệ 02%, là tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm, thuộc tội phạm rất nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do đó, cần có mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Trong vụ án các bị cáo là đồng phạm giản đơn, bị cáo A là người trực tiếp khởi xướng, rủ rê các bị cáo B, C, D tham gia đánh nhau và trực tiếp gây thương tích cho anh E; bị cáo D tiếp nhận ý chí, trực tiếp thực hiện tội phạm nhưng không trực tiếp gây thương tích cho ai; bị cáo C tiếp nhận ý chí, chuẩn bị công cụ, trực tiếp thực hiện tội phạm gây thương tích cho anh G, anh F, anh E; bị cáo B tiếp nhận ý chí, trực tiếp gây thương tích cho anh F, anh E và anh H.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo như sau:

Về nhân thân: Các bị cáo Trần Thủy A, Nguyễn Quốc D, Nguyễn Văn B, ngày 20/6/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xử phạt tù về tội Cướp tài sản, theo bản án số 148/2012/HSST, với mức án của từng bị cáo như sau: Trần Thủy A 04 năm 06 tháng tù; Nguyễn Quốc D 05 năm tù; Nguyễn Văn B 05 năm tù. Bị cáo Đào Anh C bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xử phạt 20 tháng 03 ngày tù nhưng cho hưởng án treo về tội Vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng, theo bản án số 55/2013/HSST, ngày 23/4/2013. Các bị cáo đã được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, sau khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Đồng thời các bị hại còn có đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của các bị cáo, xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự, các bị cáo tuổi đời còn trẻ, phạm tội cũng một phần do lỗi của người bị hại, sau khi phạm tội đã ra đầu thú và đã bị tạm giam để điều tra từ ngày 27/11/2020 đến ngày 08/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, thời gian bị tạm giam để điều tra cũng là một bài học cho các bị cáo, các bị cáo cũng rất hối hận, ăn năn với hành vi của mình, do đó không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với các bị cáo cũng đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội cũng như để nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa chung.

[4] *Vật chứng vụ án:* Đối với 04 con dao mà các bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội là thuộc quyền sở hữu của bà Bùi Thị I, các bị cáo tự ý sử dụng và bà I không biết việc các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, do đó cần trả lại cho bà Bùi Thị I quản lý, sử dụng.

Đối với số quần áo các bị cáo và bị hại mặc tại thời điểm xảy ra vụ án, hiện đều đã cũ và không còn giá trị sử dụng, các bị cáo và các bị hại đều có đề nghị không nhận lại số tài sản trên, do đó cần tịch thu, tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, gia đình các bị cáo và các bị hại đã tự nguyện thỏa thuận, thống nhất bồi thường thiệt hại, chi phí, thuốc men, cụ thể: đã bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Đức G số tiền 30.000.000 đồng, bồi thường cho anh Lò Quảng E số tiền 30.000.000 đồng, bồi thường cho anh Đinh Văn H số tiền 50.000.000 đồng, bồi thường cho anh Chăm Văn F số tiền 10.000.000 đồng, trong quá trình chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử anh H có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm số tiền 10.000.000, để anh đi mổ tháo đinh, các bị cáo đã nhất trí và bồi thường thêm cho anh số tiền 10.000.000, đồng, tổng cộng anh H đã nhận đủ số tiền 60.000.000, đồng. Các bị hại đã được nhận bồi thường đầy đủ và không yêu cầu bồi thường thêm khoản chi phí gì. Xét thấy việc thỏa thuận giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, căn cứ các điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận và không xem xét, giải quyết.

[6] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 3 điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 17; điều 54; điều 58; khoản 1, khoản 2, khoản 5 điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Trần Thủy A, Nguyễn Văn B, Đào Anh C, Nguyễn Quốc D phạm tội Cố ý gây thương tích.

- Xử phạt bị cáo Trần Thủy A 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án ngày 07 tháng 6 năm 2021.

- Xử phạt bị cáo Đào Anh C 32 (Ba mươi hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án ngày 07 tháng 6 năm 2021.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 32 (Ba mươi hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án ngày 07 tháng 6 năm 2021.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc D 30 (Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án ngày 07 tháng 6 năm 2021.

Giao bị cáo Trần Thủy A cho Ủy ban nhân dân phường BH, thành phố V, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường BH, thành phố V, tỉnh Phú Thọ giám sát và giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo Đào Anh C cho Ủy ban nhân dân phường DL, thành phố V, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường DL, thành phố V, tỉnh Phú Thọ giám sát và giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Văn B và Nguyễn Quốc D cho Ủy ban nhân dân phường BG, thành phố V, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường BG, thành phố V, tỉnh Phú Thọ giám sát và giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án

có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hộp giấy carton được niêm phong, bên ngoài hộp giấy có ghi “*chiếc áo Trần Thủy A mặc vào ngày 25/11/2020*”, bên trong hộp giấy có 01 chiếc áo sơ mi dài tay nhãn hiệu LUXURY, cỡ áo số S, áo có họa tiết các bông hoa cánh màu xanh đen, áo cũ đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy carton được niêm phong, bên ngoài hộp giấy có ghi “*chiếc áo Nguyễn Quốc D mặc vào ngày 25/11/2020*”, bên trong hộp giấy có 01 chiếc áo phông ngắn tay màu trắng nhãn hiệu ADIDAS, cỡ áo số S, áo cũ đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy carton được niêm phong, bên ngoài hộp giấy có ghi “*chiếc áo Nguyễn Văn B mặc vào ngày 25/11/2020*”, bên trong hộp giấy có 01 chiếc áo phông ngắn tay màu xanh, nhãn hiệu LOUIS VUITON, cỡ áo số XL, áo cũ đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy carton được niêm phong, bên ngoài hộp giấy có ghi “*chiếc áo Đào Anh C mặc vào ngày 25/11/2020*”, bên trong hộp giấy có 01 chiếc áo phông dài tay màu trắng xám nhãn hiệu UNIQNO, cỡ áo số L, áo cũ đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy carton được niêm phong, bên ngoài hộp giấy có ghi “*chiếc áo Lò Quảng E mặc vào ngày 25/11/2020*”, bên trong hộp giấy có: 01 chiếc áo sơ mi ngắn tay nhãn hiệu VERSAC, cỡ áo số L, áo có họa tiết các hình mặt người, tại phần ngực áo bên phải có 01 vết rách thủng lớp vải kích thước 2cm x 0,1cm, tại vùng lưng áo bên trái có vết xước lớp vải áo kích thước 1cm x 0,5cm, tại vùng lưng áo bên phải có vết rách thủng lớp vải áo kích thước 16cm x 0,1cm, trên áo có bám dính vết chất lỏng màu nâu đã khô, áo cũ đã qua sử dụng, 01 chiếc áo khoác gió màu ghi, nhãn hiệu CONVERSE, cỡ áo số XL, tại phần ngực áo bên phải có 01 vết rách thủng lớp vải áo kích thước 2cm x 0,1cm, tại vùng lưng áo bên trái có vết xước lớp vải áo kích thước 1cm x 0,5cm, tại vùng lưng áo bên phải có vết rách thủng lớp vải áo kích thước 16cm x 0,1cm, trên áo có bám dính vết chất lỏng màu nâu đã khô, áo cũ đã qua sử dụng, 01 chiếc quần vải màu đen, không có nhãn mác, cạp quần rộng 38cm, quần dài 86cm, trên quần có bám dính vết chất lỏng màu nâu đã khô, quần cũ đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy carton được niêm phong, bên ngoài hộp giấy có ghi “*chiếc áo Chăm Văn F mặc vào ngày 25/11/2020*”, bên trong hộp giấy có: 01 chiếc áo sơ mi dài tay, màu trắng kẻ sọc đen, nhãn hiệu L.L.S.J, cỡ áo số M, tại vùng lưng áo có vết xước lớp vải theo đường thẳng dài 15cm x 0,1cm, trên áo có bám dính nhiều vết chất lỏng màu nâu đã khô, áo cũ đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy carton được niêm phong, bên ngoài hộp giấy có ghi “*bộ quần áo Đinh Văn H mặc vào ngày 25/11/2020*”, bên trong hộp giấy có: 01 chiếc áo phông ngắn tay màu đen, cổ áo và ống tay áo có kẻ viền caro, cỡ áo số L. Phía sau lưng áo bên phải có vết rách thủng lớp áo kích thước 2cm x 0,1cm, áo cũ đã

qua sử dụng, 01 chiếc quần vải thô màu đen, nhãn hiệu Tân Vân, cỡ quần số S, Ống quần bên phải bị rách mất một phần ống quần, trên quần có bám dính vết chất lỏng màu nâu đã khô, quần cũ đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy carton được niêm phong, bên ngoài hộp giấy có ghi “*bộ quần áo Nguyễn Đức G mặc vào ngày 25/11/2020*”, bên trong hộp giấy có: 01 chiếc quần vải màu xám, không có nhãn mác, cạp quần rộng 31cm, quần dài 83cm, tại giữa ống quần bên phải có vết rách thủng lớp vải kích thước 13cm x 0,2cm, trên quần có bám dính chất màu nâu đã khô, quần cũ đã qua sử dụng, 01 chiếc áo phông ngắn tay màu đen, phía trước ngực áo có in chữ GEOGRAPHY, phía sau lưng áo bên trái có vết rách thủng lớp vải áo kích thước 3cm x 0,2cm, áo cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bà Bùi Thị I: 01 (một) 01 hộp giấy carton được niêm phong, bên ngoài hộp giấy có ghi “*con dao Nguyễn Văn B sử dụng để gây thương tích vào ngày 25/11/2020*”, bên trong hộp giấy có 01 con dao, mũi dao bằng, lưỡi dao có một lưỡi sắc, lưỡi dao có kích thước 22cm x 8,5cm, trên mặt của lưỡi dao có khắc dòng chữ “KF Kingrish STAINEESS STEEL 18/10”, chuôi dao bằng gỗ dài 13,5cm, chuôi dao được đính với lưỡi dao bằng 03 chiếc đinh chốt, một chiếc đinh chốt bị mất khỏi vị trí, dao cũ đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy carton được niêm phong, bên ngoài hộp giấy có ghi “*con dao Nguyễn Quốc D sử dụng để gây thương tích vào ngày 25/11/2020*”, bên trong hộp giấy có 01 con dao, mũi dao bằng, lưỡi dao có một lưỡi sắc, lưỡi dao có kích thước 21,5cm x 7,5cm, trên mặt của lưỡi dao có khắc dòng chữ “KIWI - BRAND STAINEESS STEEL”, chuôi dao bằng gỗ dài 13cm, chuôi dao được đính với lưỡi dao bằng 03 chiếc đinh chốt, dao cũ đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy carton được niêm phong, bên ngoài hộp giấy có ghi “*con dao Đào Anh C sử dụng để gây thương tích vào ngày 25/11/2020*”, bên trong hộp giấy có 01 con dao, mũi dao bằng, lưỡi dao có một lưỡi sắc, lưỡi dao có kích thước 18,5cm x 6cm, trên mặt của lưỡi dao có khắc dòng chữ “KIWI - BRAND STAINEESS STEEL”, chuôi dao bằng gỗ dài 11,5cm, chuôi dao được đính với lưỡi dao bằng 02 chiếc đinh chốt, chuôi dao bị nứt vỡ kích thước 5cm x 0,2cm, dao cũ đã qua sử dụng và 01 (một) hộp giấy carton được niêm phong, bên ngoài hộp giấy có ghi “*con dao Trần Thủy A sử dụng để gây thương tích vào ngày 25/11/2020*”, bên trong hộp giấy có 01 con dao, mũi dao bằng, lưỡi dao có một lưỡi sắc, lưỡi dao có kích thước 24cm x 7cm, trên mặt của lưỡi dao có khắc dòng chữ “HOAN AI”, chuôi dao bằng kim loại dài 10cm, dao cũ đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 38/BB – GNVC, ngày 12/3/2021 giữa Cơ quan Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc các bị cáo Trần Thủy A, Nguyễn Văn B, Đào Anh C và Nguyễn Quốc D, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo; những người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07/6/2021); Những người bị hại và người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên (3);
- Chi cục THADS Phù Yên;
- THAHS;
- Công an huyện Phù Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- UBND phường BH, phường BG, phường DL, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.
- Các bị cáo; Các bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Lương Anh